

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40
CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC
(NSC110 - V,2V,3V,6V,7V,8V)
HONDA VISION 110

Sơ đồ EPC · CATALOGUE VISION 110 (2021+) · Dùng cho
HONDA VISION (2021)

Sơ đồ online:

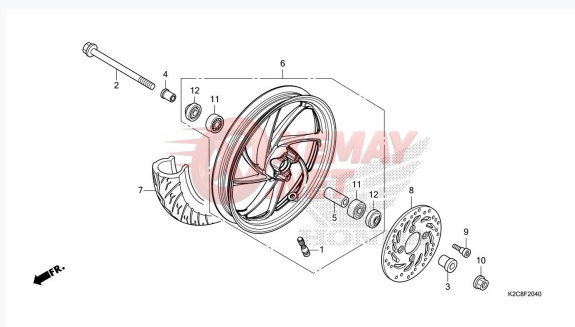
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-xe-truoc-nsc110-v2v3v6v7v8v-honda-vision-110--EPCDOV0002160> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 21 chi tiết	Có giá tham khảo: 21/21	Tổng giá trị: 5,633,655đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE
BÁNH XE TRƯỚC (NSC110 -
V,2V,3V,6V,7V,8V) HONDA VISION 110



Mã EPC	EPCDOV0002160
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	VISION
Năm SX	2021
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE VISION 110 (2021+)
Số phụ tùng	21 chi tiết
Tổng giá trị	5,633,655đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (21 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NSC110 - V,2V,3V,6V,7V,8V) HONDA VISION 110:**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Van xe 42753-K12-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VISION 110, WINNER R	42753K12901	1	51,988đ
1	Van vành xe 42753-K66-VE1 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH MODE, VISION 110	42753K66VE1	1	52,237đ
1	Van la-zăng (TRITON) 42753-KWF-901 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	42753KWF901	1	37,535đ
2	Trục bánh trước 44301-KVG-950 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, VISION 110	44301KVG950	1	54,154đ
3	Bạc đệm bên bánh trước 44311-KVB-910 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, VISION 110, WAVE	44311KVB910	1	33,163đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
4	Bạc đệm bên bánh trước 44312-KZR-600 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VISION 110	44312KZR600	1	54,154đ
5	ống cách bì và may ơ trước 44620-KVB-910 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, VISION 110	44620KVB910	1	36,008đ
6	Vành trước *NH303M* 44650-K2C-V00ZA HONDA VISION 110	44650K2CV00ZA	1	1,764,115đ
6	Vành trước *NH146M* 44650-K2C-V00ZB HONDA VISION 110	44650K2CV00ZB	1	1,938,923đ
7	Lốp trước (CST) 44711-K44-V81 HONDA VISION 110	44711K44V81	1	496,163đ
7	Lốp trước (VEE) (80/90-14 M/C 40P) 44711-K44-V82 HONDA VISION 110	44711K44V82	1	437,600đ
8	Đĩa phanh trước trái 45351-K44-J01 HONDA VARIO 160, VISION 110	45351K44J01	1	228,240đ
9	Bu lông 8x24 90105-K1N-V00 HONDA SH 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	90105K1NV00	1	59,611đ
9	Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90105KKGH900	1	25,326đ
10	Đai ốc 12mm 90306-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90306K66V01	1	32,410đ
11	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24901	1	38,992đ
11	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-902 HONDA AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24902	1	49,822đ
11	Vòng bi 6201U (NACHI) (Thái) 91052-K24-903 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24903	1	86,219đ
11	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24904	1	64,027đ
11	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K44-V81 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE, WINNER R	91052K44V81	1	64,027đ
12	PHÓT MOAY Ơ TRƯỚC 21X37X7 91251-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91251KPH901	1	28,941đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng VISION](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-xe-truoc-nsc110-v2v3v6v7v8v-honda-vision-110--EPCDOV0002160> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NSC110 - V,2V,3V,6V,7V,8V) HONDA VISION 110 (EPCDOV0002160). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-xe-truoc-nsc110-v2v3v6v7v8v-honda-vision-110--EPCDOV0002160>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NSC110 - V,2V,3V,6V,7V,8V) HONDA VISION 110 (EPCDOV0002160)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-xe-truoc-nsc110-v2v3v6v7v8v-honda-vision-110--EPCDOV0002160>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NSC110 - V,2V,3V,6V,7V,8V) HONDA VISION 110 (EPCDOV0002160)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-xe-truoc-nsc110-v2v3v6v7v8v-honda-vision-110--EPCDOV0002160>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE
BÁNH XE TRƯỚC (NSC110 - V,2V,3V,6V,7V,8V)
HONDA VISION 110 (EPCDOV0002160)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.